TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀ AN** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2018/HS-ST
Ngày: 27-11-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ AN, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nông Công Hưng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đàm Văn Dần

Ông Bế Kim Phong

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lý Hồng Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng tham gia phiên toà: Ông Lương Ích Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo: **Nông Quý D**; sinh ngày 29 tháng 4 năm 1967 tại xã M, huyện H, tỉnh Cao Bằng;

Nơi cư trú: Tổ 9, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn K (Đã chết) và bà Hoàng Kim P (Đã chết); có vợ Nguyễn Thị X và có 01 con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 27/3/2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 năm tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/HS-ST về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 12/9/2018; Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị X; sinh năm 1975

Nơi cư trú: Tổ 9, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Có mặt

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

+ Ông Triệu Văn K; sinh năm 1974

Nơi cư trú: Xóm D, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt

+ Ông Triệu Xuân T; sinh năm 1971

Nơi cư trú: Tổ 10, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt

+ Ông Nguyễn Đức T1; sinh năm 1980

Nơi cư trú: Tổ 21, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 12/9/2018, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy Công an huyện Hòa An làm nhiệm vụ tại khu vực xóm K, xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng thấy Nông Quý D có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra, phát hiện túi quần bên trái của bị cáo cất giấu 05 (Năm) gói nhỏ được gói bằng giấy trắng, 01 (Một) gói nhỏ được gói bằng túi nilon, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục vụn; 01 (Một) vỏ bao thuốc lá Hero đựng 04 (Bốn) gói nhỏ được gói bằng giấy có các dòng chữ, chứa chất bột màu trắng dạng cục vụn do bị cáo vứt cách vị trí đứng khoảng 1,5 mét.

Tại cơ quan điều tra bị cáo khai nhận: chất bột màu trắng trong 10 (Mười) gói nhỏ mà Cơ quan điều tra thu giữ là ma túy (Heroine) của bị cáo vừa mua với một người phụ nữ khoảng trên 40 tuổi (Không rõ họ tên, địa chỉ) tại khu vực Trung tâm phòng chống bệnh xã hội tỉnh Cao Bằng (thuộc phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) với giá 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng) để sử dụng cho bản thân và bán lại cho một số đối tượng nghiện khác để kiếm lời. Trước đó, bị cáo đã được bán ma túy cho các đối tượng sau:

Ngày 07/9/2018, bị cáo bán cho Triệu Văn K (sinh năm 1974, trú tại xóm D, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng) 01 (Một) lần, 01 (Một) gói heroine với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) tại cổng Trung tâm huấn huyện Thể dục thể thao tỉnh Cao Bằng;

Ngày 08/9/2018, bị cáo bán cho Triệu Xuân T (sinh năm 1971, trú tại tổ 10, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) 01 (Một) lần, 01 (Một) gói nhỏ heroin với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) tại Cây xăng số 2 thuộc tổ 7, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng;

Ngày 11/9/2018, bị cáo bán cho Nguyễn Đức T1 (sinh năm 1980, trú tại tổ 21, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) 01 (Một) lần, 01 (Một) gói nhỏ heroine với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) tại khu vực dốc Nhà thờ Thanh Sơn (phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng).

Mỗi lần mua bán, các đối tượng trên đều gọi điện thoại đến số máy của bị cáo là 0912.805.250 để hỏi và hẹn địa điểm giao dịch. Sau đó, bị cáo sẽ mang ma túy đến địa điểm hẹn, nhận tiền và giao ma túy cho các đối tượng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ số ma túy của bị cáo và các vật chứng có liên quan gồm 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA của bị cáo; 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 12K8-4549; tiền mặt 5.285.000đ (Năm triệu hai trăm tám mươi năm nghìn đồng) và 01 (Một) lưỡi dao cạo râu.

Ngày 13/9/2018, cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An đã tiến hành cân xác định trọng lượng tang vật là lượng ma túy thu giữ được của bị cáo với trọng lượng tịnh là 1,7g (Một phẩy bẩy gam).

Tại Kết luận giám định số 193/GĐMT ngày 24/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận:

"Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy; Loại: Heroine".

Bản cáo trạng số 43/CT-VKSHA ngày 08/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nông Quý D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 08 năm tù đến 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về việc xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy là vật chứng của vụ án, 01 (Một) lưỡi dao lam; Tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA đã qua sử dụng của bị cáo; Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 700.000đ (Bẩy trăm nghìn đồng); Hoàn trả cho bị cáo số tiền 4.585.000đ (Bốn triệu năm trăm tám mươi năm nghìn đồng); Hoàn trả cho người liên quan bà Nguyễn Thị X 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 12K8-4549. Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật và không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên về tội danh cũng như mức hình phạt; tuy nhiên trong lời nói sau cùng, bị cáo có đưa ra ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm được trở về với gia đình. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị X có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử hoàn trả lại chiếc xe mô tô bị thu giữ để có phương tiện đi lại cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hoạt động tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An, của Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng và của người tham gia tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo đã thực hiện, tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo; lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, qua đó đã xác định được bị cáo Nông Quý D là người nghiện ma tuý. Để có thêm nguồn thu nhập và nhằm đáp ứng nhu cầu nghiện của bản thân, bị cáo vừa mua ma tuý để sử dụng, vừa bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời. Trong thời gian từ ngày 07/9/2018 đến ngày 11/9/2018, bị cáo đã 03 (Ba) lần bán ma tuý cho 03 (Ba) người nghiện khác thu được tổng số tiền 700.000đ (Bẩy trăm nghìn đồng). Đến ngày 12/9/2018 thì bị cáo bị cơ quan Công an bắt quả tang, khám xét thu giữ được 1,7g (Một phẩy bẩy gam) heroine .

Heroine là một dạng ma túy độc dược gây nghiện Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt và sử dụng trái phép. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi mua bán ma túy là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội với mục đích vụ lợi. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An truy tố bị cáo Nông Quý D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Từ những nhận định và các chứng cứ nêu trên đã có đầy đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nông Quý D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

[3] Đối với hành vi bán ma túy cho 03 (Ba) người, mỗi người 01 (Một) lần thì bị cáo phạm tội thuộc trường hợp quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung "Phạm tội 02 lần trở lên" và "Đối với 02 người trở lên".

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại

phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ sự ăn năn, hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do vậy áp dụng hình phạt trên mức khởi điểm của khung hình phạt là tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự còn quy định hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với người phạm tội danh này. Xét thấy bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với những người đã mua ma túy với bị cáo gồm Triệu Văn K, Triệu Xuân T, Nguyễn Đức T1 đã bị Cơ quan điều tra xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề ra xem xét. Đối với người phụ nữ không rõ họ tên, địa chỉ đã bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề ra xem xét.

[6] Về việc xử lý vật chứng:

- Đối với số heroine là vật chứng của vụ án; đây là loại ma túy mà Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy;

- Đối với 01 (Một) lưỡi dao lam đã qua sử sụng; đây là công cụ, phương tiện phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu hủy;

- Đối với số tiền 5.285.000đ (Năm triệu hai trăm tám mươi năm nghìn đồng). Quá trình điều tra chỉ chứng minh được số tiền 700.000đ (Bẩy trăm nghìn đồng) là số tiền bị cáo bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; số tiền còn lại 4.585.000đ (Bốn triệu năm trăm tám mươi năm nghìn đồng) cần hoàn trả cho bị cáo là chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật;

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA mà bị cáo sử dụng để liên lạc, trao đổi với những người mua ma túy; đây là công cụ, phương tiện phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu, phát mại sung vào ngân sách Nhà nước;

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 12K8-4549 đã qua sử dụng, kết quả điều tra cho thấy có liên quan đến quá trình thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, được bị cáo sử dụng để phục vụ cho việc mua bán ma túy. Tuy nhiên, đồng chủ sở hữu chiếc xe là bà Nguyễn Thị X có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử hoàn trả lại tài sản của mình vì đây là tài sản chung của vợ chồng, được bà Hoàng Thị H cho và là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình. Đồng thời bà X, cũng không biết việc mua bán ma túy của bị cáo nên cần hoàn trả lại cho đồng chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị X là phù hợp với quy định của pháp luật;

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nông Quý D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nông Quý D 08 (Tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt giữ ngày 12/9/2018.

2. Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước phong bì ghi "Vật chứng vụ án Nông Quý D, SN 1967, hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy, bị bắt ngày 12/9/2018 tại xóm K, xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng ";

+ 01 (Một) lưỡi dao cạo râu;

- Tịch thu, phát mại sung vào ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu vàng, có gắn số sim 1: 01255.635.633, sim 2 0912.805.250, số seri 1: 356002088602343, số seri 2: 356002088602350;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 700.000đ (Bẩy trăm nghìn đồng);

- Hoàn trả cho bị cáo số tiền 4.585.000đ (Bốn triệu năm trăm tám mươi năm nghìn đồng);

- Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị X (sinh năm 1975, trú tại: Tổ 9, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu đen xám, số máy TC 43E1302722, số khung 4313AY078315 biển kiểm soát 12K8-4549;

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa An, Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/11/2018.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án

Bị cáo Nông Quý D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nông Công Hưng

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an huyện Hòa An;
- VKSND huyện Hoà An;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Chi cục THADS Hòa An;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ vụ án.